

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Kế hoạch số 46-KH/TU ngày 07/12/2012 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ An Giang thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí thư (khoá XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới”

Thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 21 tháng 10 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 của Quốc hội ngày 28/06/2010;

Căn cứ Kế hoạch số 46-KH/TU ngày 07/12/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ An Giang thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí thư (khoá XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới”.

Để triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 46-KH/TU ngày 07/12/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Chương trình hành động trên địa bàn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao năng lực hệ thống tổ chức quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại địa phương đủ năng lực quản lý và kiểm soát an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

2. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thực phẩm của người tiêu dùng và nhà sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ:

1. Nâng cao năng lực hệ thống tổ chức quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại địa phương đủ năng lực quản lý và kiểm soát an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

a. Nâng cao năng lực hệ thống quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Năm 2013, 100% Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp được kiện toàn; Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo; Xây dựng Quy chế phối hợp giữa các ngành chức năng liên quan để nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Năm 2013, tổ chức hướng dẫn thực hiện theo đúng Luật An toàn thực phẩm và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Triển khai các văn bản này đến 100% thành viên Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp.

- Đào tạo và đảm bảo từng cấp quản lý có đủ nguồn nhân lực để công tác quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương.

- Năm 2013, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các ngành Y tế, Nông nghiệp, Công thương, mỗi ngành xây dựng ít nhất một mô hình bảo đảm an toàn thực phẩm thiết yếu phục vụ yêu cầu nhiệm vụ của ngành.

- Đến năm 2015, hoàn thiện và thực hiện một phần các dự án nâng cao năng lực các Chi cục quản lý thực phẩm theo các Sở, ngành.

b. Tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm.

- Đến năm 2015, xây dựng được một chương trình cảnh báo nguy cơ các loại thực phẩm thiết yếu phục vụ cuộc sống.

- Đến năm 2015, 60% các cơ sở thực phẩm trong phạm vi quyền hạn quản lý của mình được xây dựng, kiểm tra, kiểm soát chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Đến năm 2015, xây dựng được ít nhất một chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn.

- Đến năm 2015, 80% các cơ sở bếp ăn tập thể, bếp ăn nhà trẻ mẫu giáo, cơ sở dịch vụ nấu đám tiệc thực hiện các biện pháp quản lý theo hướng Thực hành sản xuất tốt (GMP - Good Manufacturing Practice).

c. Ban hành các chính sách và văn bản pháp quy phù hợp để đẩy mạnh quản lý an toàn thực phẩm và thúc đẩy sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe người dân.

- Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm đặc thù của địa phương; hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện việc áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Ban hành các chính sách khuyến khích, hỗ trợ cho các cơ sở sản xuất thực phẩm áp dụng các hệ thống đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm như GMP, HACCP, ISO 9001, ISO 22000, ...

d. Đưa các tiêu chí an toàn thực phẩm vào Nghị quyết của cấp ủy và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Đến năm 2014, 100% các địa phương đưa các tiêu chí về an toàn thực phẩm vào Nghị quyết của cấp ủy Đảng và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Năm 2013, 100% các cấp ủy đảng phải tổ chức giám sát, kiểm tra việc triển khai kế hoạch thực hiện Chỉ thị để theo dõi tiến độ thực hiện.

- Năm 2013, 100% có định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện.

2. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thực phẩm của người tiêu dùng và nhà sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Năm 2013, 100% các địa phương đưa các tiêu chí về an toàn thực phẩm gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

- Đến năm 2015, tỷ lệ kiến thức, thực hành an toàn thực phẩm đúng phù hợp với tình hình mới của người tiêu dùng đạt 70%, người kinh doanh đạt 70%, người chế biến đạt 75% và người quản lý đạt 85%.

- 100% xã thực hiện các thông tin cảnh báo an toàn thực phẩm thông tin chính xác, kịp thời đối với các cơ sở thực phẩm không thực hiện đúng các điều kiện quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm và các sản phẩm có nguy cơ gây mất an toàn đối với sức khỏe con người để cảnh báo trong cộng đồng.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Đưa tiêu chí về an toàn thực phẩm vào Nghị quyết của cấp ủy đảng và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

3. Đưa các tiêu chí về an toàn thực phẩm gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

4. Kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp; Ban hành quy chế làm việc của Ban chỉ đạo; Xây dựng quy chế phối hợp giữa các ngành chức năng liên quan để nâng cao hiệu quả hoạt động.

5. Xây dựng và thực hiện các đề án nâng cao năng lực các Chi cục, các cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm.

6. Căn cứ vào điều kiện thực tế tại địa phương quản lý để ban hành chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật trong công tác quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm.

7. Tổ chức hướng dẫn thực hiện đúng Luật An toàn thực phẩm.

8. Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm đặc thù của địa phương; Hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện việc áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

9. Huy động các cấp ủy đảng, chính quyền, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể chính trị, các lực lượng chức năng cùng phối hợp đẩy mạnh giám sát việc thực hiện, đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến sâu rộng các nội dung của Luật An toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản có liên quan khác đến các đối tượng sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng; đặc biệt là khu vực nông thôn, miền núi và đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng đến bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

10. Thực hiện các biện pháp thông tin chính xác, kịp thời để cảnh báo trong cộng đồng đối với các cơ sở thực phẩm không thực hiện đúng các điều kiện quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm và các sản phẩm có nguy cơ gây mất an toàn đối với sức khỏe con người.

11. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến an toàn thực phẩm đối với các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ sở thực phẩm. Chú trọng thanh tra, kiểm tra ở tất cả các công đoạn của quá trình sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm: Từ nuôi trồng, sơ chế, chế biến, lưu thông đến bảo quản, sử dụng thực phẩm”. Xử lý nghiêm và kiên quyết đối với các hành vi vi phạm pháp luật.

12. Các cấp ủy đảng cần phải tổ chức giám sát, kiểm tra việc triển khai kế hoạch thực hiện Chỉ thị để theo dõi tiến độ thực hiện, kịp thời tháo gỡ những khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai tại địa phương.

13. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện nhằm kịp thời đề ra giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác quản lý.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Sở Y tế:

- Xây dựng và tổng hợp kế hoạch của các Sở, ngành trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện chiến lược quốc gia, quy hoạch tổng thể về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai các giải pháp quản lý an toàn thực phẩm đối với phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, thực phẩm chức năng và các thực phẩm khác theo quy định của Chính phủ.

- Triển khai các giải pháp quản lý an toàn thực phẩm đối với các dịch vụ ăn uống.

- Xây dựng Dự án nâng cao năng lực hệ thống quản lý của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và phòng thí nghiệm của Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh đáp ứng an toàn vệ sinh thực phẩm trong tình hình mới trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất của các Sở, ngành, Ban Chỉ đạo liên ngành An toàn vệ sinh thực phẩm các huyện, thị, thành về kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp An toàn thực phẩm nói trên.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Xây dựng Dự án nâng cao năng lực hệ thống quản lý của Chi cục Quản lý chất lượng Nông, lâm sản và thủy sản đáp ứng an toàn vệ sinh thực phẩm trong tình hình mới trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Triển khai các giải pháp quản lý an toàn thực phẩm đối với ngũ cốc, thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản và sản phẩm thủy sản, rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả, trứng và các sản phẩm từ trứng, sữa tươi nguyên liệu, mật ong và các sản phẩm từ mật ong, thực phẩm biến đổi gen, muối và các nông sản thực phẩm trên địa bàn. Trong đó chú trọng xây dựng các mô hình, chuỗi cung cấp lương thực thực phẩm an toàn.

- Xây dựng hệ thống giết mổ và kiểm dịch thú y, nhất là địa bàn nông thôn.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất về kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp An toàn vệ sinh thực phẩm nói trên.

3. Sở Công thương:

- Triển khai các giải pháp quản lý an toàn thực phẩm đối với các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột và tinh bột và các thực phẩm khác theo quy định Chính phủ.

- Triển khai các giải pháp quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm tại các chợ (không kể chợ tự phát), siêu thị, các cơ sở thuộc hệ thống dự trữ, phân phối hàng hoá thực phẩm.

- Xây dựng Dự án Nâng cao năng lực quản lý, kiểm tra an toàn thực phẩm của lực lượng Quản lý thị trường để đáp ứng yêu cầu kiểm tra, kiểm soát an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất về kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp An toàn thực phẩm nói trên.

4. Sở Khoa học và Công nghệ: xây dựng kế hoạch các mô hình điểm về An toàn thực phẩm.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch hằng năm: phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thực hiện công tác tuyên truyền về an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường cho các đối tượng sản xuất, kinh doanh và chế biến thực phẩm;

- Phối hợp với các Sở, ngành tham gia các Đoàn thanh, kiểm tra chuyên ngành, trong đó có các nội dung về an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường.

6. Sở Nội vụ: chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh ổn định bộ máy quản lý nhà nước về An toàn thực phẩm theo vị trí việc làm và quy định pháp luật.

7. Công an tỉnh: chủ động phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành chức năng thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

8. Sở Thông tin và Truyền thông: chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tăng thời lượng đưa tin tuyên truyền phổ biến, giáo dục kiến thức về an toàn thực phẩm. Thực hiện truyền thông trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Đài phát thanh truyền hình An Giang, Báo An Giang cần xây dựng kế hoạch mở chuyên mục riêng để thường xuyên tuyên truyền về công tác An toàn thực phẩm.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo: phối hợp với Sở, ngành liên quan xây dựng nội dung giáo dục an toàn thực phẩm kết hợp với các nội dung giáo dục khác. Quản lý an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể và căn tin trường học trên địa bàn.

10. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với các đoàn thể, tổ chức xã hội: có trách nhiệm thông tin, giáo dục, truyền thông về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi trách nhiệm của mình.

11. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh và Cục Hải quan tỉnh: phối hợp kiểm tra, kiểm soát thực phẩm xuất nhập khẩu tại tỉnh.

12. Ủy ban nhân dân huyện, thị, thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp về an toàn thực phẩm trong phạm vi địa phương. Chịu trách nhiệm quản lý và hỗ trợ các dự án về an toàn thực phẩm trên địa bàn; quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống tại các chợ trên địa bàn và các đối tượng theo phân cấp quản lý.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất về kế hoạch thực hiện các giải pháp An toàn vệ sinh thực phẩm nói trên cho Ban Chỉ đạo liên ngành An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Giám đốc các Sở, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị, thành phố căn cứ Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện ở ngành, địa phương mình.

Yêu cầu Giám đốc các Sở, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động và định kỳ hàng năm các cấp ủy đảng, chính quyền, các Sở, Ban ngành, tổ chức đoàn thể chính trị xã hội tổ chức sơ kết 6 tháng (cuối tháng 6 hàng năm) và tổng kết năm (đầu tháng 12 hàng năm) để đánh giá kết quả thực hiện; và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ban Tuyên giáo TW;
- TT Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- TT.UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành (thực hiện);
- UBND huyện, thị xã, thành phố (thực hiện);
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Phòng: VHXX, TH;
- Lưu: HCTC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Huỳnh Thế Năng